

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST

Ngày 25 tháng 9 năm 2023

“Ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Ngọc Tài, ông Tẩn A Sênh

- Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Lê Văn H, sinh năm: 1991 – Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: bản Nậm D, xã Nậm H, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu;

2. Bị đơn: chị Vàng Thị D, sinh năm 1992 - vắng mặt lần 2.

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Sìn H, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn anh Lê Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và chị Vàng Thị D lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu số 04/2020 ngày 26/02/2020. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc thì thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã trong đời sống hàng ngày hiện đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, hai vợ chồng được gia đình hai bên hoà giải nhiều lần nhưng không thay đổi được. Xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chị Dín. Về tài sản chung, nợ chung: tôi và Dín không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu: Lê Gia H – sinh ngày 13/01/2021. Tại đơn khởi kiện tôi đề nghị nuôi con nhưng xét thấy cháu còn nhỏ chưa đủ 36 tháng tuổi nên tôi rút yêu cầu nuôi con và đề nghị cho mẹ cháu nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con: Đối với ý kiến của chị Dín về cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng tôi không đồng ý. Tôi đề nghị cấp dưỡng nuôi con cho chị Vàng Thị D

số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, phương thức cấp dưỡng đưa trực tiếp cho bà Hoàng Thị X (bà ngoại cháu Lê Gia Hưng).

2. Bị đơn chị Vàng Thị D: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án và đơn khởi kiện (bản phô tô); Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập phiên tòa cho chị Vàng Thị Dín nhưng chị không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị Dín và anh Hải tại địa phương chị Dín đi làm ăn xa và chị có về nhà thăm con. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho mẹ đẻ của chị Dín và niêm yết tại chính quyền địa phương, tuy nhiên chị Dín không có mặt chị Dín đã gửi bản tự khai, gửi USB có kèm ý kiến của chị D với nội dung chị D đang đi làm ăn xa về quan hệ hôn nhân chị đồng ý ly hôn với anh Hải, về con chung chị đề nghị được nuôi con, về cấp dưỡng chị đề nghị cấp dưỡng số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng, về tài sản chung, nợ chung chị không đề nghị gì. Tại phiên tòa lần nhất và thứ hai bị đơn chị Vàng Thị D đều vắng mặt không có lý do. Nên Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình làm việc Tòa án đã lấy lời khai của bà Hoàng Thị Xuân – sinh năm 1961 (mẹ đẻ của chị Vàng Thị D) bà trình bày: về quan hệ hôn nhân con gái tôi đồng ý ly hôn với con rể Lê Văn H do con tôi đang đi làm ăn xa không về nhà được. Về con chung: con gái tôi đề nghị nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Lê Gia H đến khi cháu 18 tuổi, về cấp dưỡng nuôi con đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật, về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện VKSND huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Về thủ tục Tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn anh Lê Văn Hải đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; bị đơn chị Vàng Thị Dín chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: anh Lê Văn H và chị Vàng Thị D kết hôn hợp pháp, sau khi kết hôn thì thường xuyên xảy ra cãi vã trong đời sống hàng ngày không còn chăm sóc quan tâm đến nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn Hải.

Về con chung: anh Hải chị Dín có một con chung là cháu: Lê Gia H – sinh ngày 13/01/2021. Đề nghị HĐXX xem xét giao cháu Lê Gia Hưng cho mẹ là chị Vàng Thị Dín chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con anh Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Vàng Thị Dín số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, phương thức cấp dưỡng đưa trực tiếp cho bà Hoàng Thị Xuân (bà ngoại cháu Lê Gia Hưng). Anh Hải có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Lê Văn Hải phải chịu án dân sự sơ thẩm và án phí có giá ngạch đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thủ tục thụ lý yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn anh Lê Văn H: nộp đơn khởi kiện về việc: “Ly hôn, nuôi con chung,”, tại Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đối với chị Vàng Thị D, địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Anh Hải có quyền yêu cầu giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh Lê Văn Hải phải nộp án phí theo quy định. Ngày 28/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ đã thụ lý vụ án để giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn H, theo khoản 1 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình và Điều 195 BLTTDS.

- Về thẩm quyền giải quyết: Ly hôn, nuôi con chung, giữa anh Lê Văn H và chị Vàng Thị D thì chị D cư trú tại khu phố 4, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

- Bị đơn chị Vàng Thị Dín được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Nguyên đơn anh Lê Văn H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: anh H và chị D kết hôn hợp pháp, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc phát sinh nhiều mâu thuẫn. Tòa án đã xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị Vàng Thị D sinh sống, lấy lời khai mẹ đẻ của chị D đều xác nhận chị D và anh H có mâu thuẫn và đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án, chị Dín đã ly thân và không ở cùng anh H. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định việc hai vợ chồng không còn hạnh phúc, có mâu thuẫn là đúng. Xét tình trạng thực tế giữa hai vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định cả hai anh chị đã vi phạm nghĩa vụ của vợ, chồng, dẫn đến không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Do đó, đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của anh Hải giải quyết cho anh Lê Văn Hải ly hôn với chị Vàng Thị Dín.

Về con chung: anh Hải chị D có một con chung là cháu: Lê Gia H – sinh ngày 13/01/2021. Giao cháu cho mẹ là chị Vàng Thị D chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng

nuôi con anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Vàng Thị D số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, phương thức cấp dưỡng đưa trực tiếp cho bà Hoàng Thị X (bà ngoại cháu Lê Gia Hưng). Anh Hải có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện VKS huyện Sìn Hồ tại phiên Tòa là có cơ sở pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về Án phí: Nguyên đơn anh Lê Văn H phải chịu án dân sự sơ thẩm và án phí không có giá ngạch đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 60, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, b khoản 2 Điều 227, Điều 238; Điều 271; Điều 272; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn H. Về quan hệ hôn nhân anh Lê Văn H được ly hôn với chị Vàng Thị D.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Gia H – sinh ngày 13/01/2021 cho chị Vàng Thị Dín chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con anh Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Vàng Thị D số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, phương thức cấp dưỡng đưa trực tiếp cho bà Hoàng Thị Xuân (bà ngoại cháu Lê Gia H). Anh Lê Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Các quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và Gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai vợ chồng không đề nghị nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: anh Lê Văn H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000212 ngày 28/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ. Án phí về cấp dưỡng nuôi con anh Lê Văn H phải nộp thêm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: anh Lê Văn H và chị Vàng Thị D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện, thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa